

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 05 - 12 - 2022

V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Sâm

*Các Thẩm phán:* ông Đinh Huy Lưỡng

bà Nguyễn Thị Phương

**- Thư ký phiên tòa:** bà Lê Thị Thùy Chinh - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** ông Phạm Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2022/TLPT- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 07/2022/QĐPT- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐ-PT ngày 22 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Đinh Trung H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: số nhà 16, ngách 50, ngõ 152, đường LTT, thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: chị Nguyễn Thị Thu A, sinh năm 1972;

Địa chỉ: số nhà 288, tổ 1, phường TB, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: anh Đinh Trung H, là nguyên đơn.

Các đương sự anh H, chị A đều có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 02 năm 2022, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Đinh Trung H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: anh Đinh Trung H và chị Nguyễn Thị Thu A có được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã NN, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình vào ngày 10/12/1991. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 1 phường TB, thành phố Tam Điệp, vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng nhau nuôi dạy con cái. Đến năm 2015 tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần, do vài năm gần đây chị A ít khi về đám giỗ bố chồng, do mâu thuẫn về đất đai nên chị A gặp mẹ chồng không chào, chị A còn có thái độ không tôn trọng chồng, có lần còn đập chum đựng rượu 100 lít và đồng hồ của anh H. Đình điểm vào ngày 05/3/2019 khi anh H đi uống rượu cùng với bạn học về thì nghe được chị A nói với con trai rằng anh H là người ăn hại vô tích sự, nhà này là công sức của chị A, anh H không có công sức gì, đến sáng ngày 06/3/2019 trước khi đi làm chị A có chửi anh H là “mày chết đâu thì chết, đừng chết ở nhà này”, lúc này nhân tiện có dịch COVID-19 nên anh H bỏ về nhà mẹ đẻ NN ở, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân không quan tâm, trao đổi gì với nhau. Từ khi về nhà mẹ đẻ ở, anh H có về nhà nói chuyện, hoà giải với chị A để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị A không chấp nhận, nói sẽ viết đơn ly hôn. Anh H và chị A chưa được cơ quan, tổ chức nào hay bạn bè, hàng xóm hoà giải mâu thuẫn vợ chồng. Đến nay anh H xác định hôn nhân giữa anh H và chị A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh H yêu cầu Toà án giải quyết cho anh H được ly hôn với chị A.

Về con chung: anh Đinh Trung H và chị Nguyễn Thị Thu A có 02 con chung là Đinh Thị Lan U, sinh ngày 26/8/1992 và Đinh Trung Th, sinh ngày 20/4/2000, hiện nay các con đều đã trưởng thành, nên không yêu cầu Toà án giải quyết việc nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh Đinh Trung H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 10 tháng 5 năm 2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Thu A trình bày:* Về thời gian điều kiện kết hôn như anh H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc. Quá trình chung sống anh chị không có mâu thuẫn gì lớn, đôi khi trong cuộc sống cũng xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt chung của gia đình, mọi công việc giỗ chạp của gia đình nhà chồng chị A đều chăm lo chu đáo, có lần do bận công việc nên chị A không về được thì đều gửi lễ về thắp hương, chị A cũng không bao giờ xúc phạm chồng nói bảo anh H chết đi. Việc anh H trình bày về mâu thuẫn của vợ chồng và sống ly thân từ năm 2019 không ai quan tâm đến ai là không đúng, chị A chưa bao giờ phủ nhận công lao của anh H như anh H trình bày. Từ năm 2019 khi dịch COVID-19 anh H có nói với chị A là do chỉ còn mẹ già sống ở quê, anh H đã nghỉ hưu nên về quê chăm sóc mẹ già và trồng cây, trong thời gian này anh H vẫn thường xuyên đi về ăn cơm cùng với chị A và chăm lo cho con cái, vợ chồng vẫn quan tâm đến nhau. Vợ chồng không có mâu thuẫn nên không có cơ quan hay tổ chức, cá nhân nào hoà giải. Nay anh H làm đơn xin ly hôn quan điểm

của chị A không đồng ý ly hôn vì vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị A vẫn yêu thương chồng và muốn gia đình đoàn tụ để chăm lo cho con cái.

Về con chung: chị A và anh H có 02 con chung là Đinh Thị Lan U, sinh ngày 26/8/1992 và Đinh Trung Th, sinh ngày 20/4/2000, hiện nay các con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 01 tháng 6 năm 2022 tổ trưởng tổ 1, phường TB thành phố Tam Điệp cung cấp như sau: anh H, chị A có đăng ký hộ khẩu và sinh sống tại tổ 1 phường TB, thành phố Tam Điệp. Quá trình chung sống tại địa phương anh H và chị A không xảy ra mâu thuẫn gì, vợ chồng anh H chị A không xảy ra to tiếng hay đánh chửi nhau. Anh H và chị A có hai con chung, hiện nay cả hai cháu đều đã trưởng thành.

Tại văn bản số 55/VHTT ngày 07/6/2022 phòng Văn hóa và thông tin thành phố Tam Điệp cung cấp như sau: anh H chị A kết hôn với nhau có 2 người con chung. Qua tìm hiểu, xác minh nhận thấy gia đình anh H và chị A không có mâu thuẫn gì.

Tại bản khai của cháu Đinh Trung Th (con anh H chị A) ngày 17/6/2022 gửi Tòa án: không có việc mẹ đập phá đồ đạc bình rượu của bố, do dịch Covid-19 nên bố có về quê để thay đổi không khí và chăm sóc bà, trông coi nhà cửa vườn tược. Từ khi bố về quê, bố vẫn cùng mẹ chăm lo gánh vác các công việc trong gia đình, trong cuộc sống bố mẹ có xích mích nhỏ nhặt nhưng không đáng kể, không có mâu thuẫn gì lớn. Nay bố làm đơn xin ly hôn mẹ, cháu mong Tòa án tạo điều kiện để bố mẹ có thể hòa giải để gia đình cháu có được một gia đình đầy đủ cả bố cả mẹ.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Trung H về việc ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu A; Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Đinh Trung H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0002584 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; anh Đinh Trung H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 anh Đinh Trung H có đơn kháng cáo không đồng ý bản án số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử bác đơn ly hôn của anh H. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết cho anh H được ly hôn chị A.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn anh Đinh Trung H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án phúc thẩm xem xét giải quyết cho anh Đinh Trung H được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu A. Ngoài ra anh H còn cung cấp xác nhận thông tin về nơi cư trú, hiện nay anh H đang cư trú tại thôn T, xã NN, thành phố Ninh Bình.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thu A đề nghị Tòa phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, bác yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Trung H. Ngoài ra chị A còn cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh trong khoảng thời gian từ năm 2020 đến nay vợ chồng vẫn thường xuyên quan tâm chăm sóc đến nhau, thể hiện các tin nhắn, bản ảnh như mừng thọ bố mẹ hai bên, sinh nhật chị A, anh H tặng hoa...

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn xét xử phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử: Bác yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trung H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Về án phí dân sự phúc thẩm: anh Đinh Trung H phải nộp theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: anh Đinh Trung H là nguyên đơn, có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định; hình thức, nội dung đơn kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy đơn kháng cáo của anh Đinh Trung H hợp lệ, nên được xem xét, giải quyết theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét về nội dung yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trung H đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét giải quyết cho anh Đinh Trung H được ly hôn chị Nguyễn Thị Thu A.

Lý do anh H xin ly hôn chị A là do mâu thuẫn trầm trọng, anh H đã về nhà mẹ đẻ xã NN ở và ly thân từ ngày 06/3/2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, chị A không tôn trọng chồng, gia đình chồng, xúc phạm danh dự nhân phẩm chồng, thường xuyên chửi rủa đay nghiến tri chiết làm cho anh H suy sụp về thể xác cũng như tinh thần...

Chị A cho rằng từ năm 2019 khi dịch Covid-19 anh H có nói là do còn mẹ già sống ở quê đã ngoài 90 tuổi, anh H đã nghỉ hưu nên về quê chăm sóc mẹ già và trồng cây, trong thời gian đó anh H vẫn thường xuyên đi về cùng chị A quan tâm chăm lo gia đình con cái, cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhất, không nghiêm trọng, mọi công việc giỗ chạp của gia đình nhà chồng chị A đều chăm lo chu đáo, có lần do bận công việc chị A không về được thì đều gửi lễ về thắp hương, làm tròn trách nhiệm của người con, chị A vẫn quan tâm gia đình, chồng con. Chị A xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn chưa đến mức trầm trọng, việc anh H đưa ra lý do trên để ly hôn là không chính đáng, chị A không đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: anh Đinh Trung H và chị Nguyễn Thị Thu A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã NN, huyện Hoa Lư nay là thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình vào ngày 10/12/1991 theo đúng quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh H và chị A chung sống tại tổ 1, phường TB, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến nay trên 30 năm và sinh được 02 người con, con lớn sinh năm 1992 đã xây dựng gia đình, con nhỏ sinh năm 2000 hiện nay các con đều đã trưởng thành.

Căn cứ vào trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, xác minh tại địa phương nơi anh H chị A cư trú, ý kiến của con anh H chị A. Tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng anh chị có lúc có những mâu thuẫn bất đồng quan điểm trong sinh hoạt gia đình, nhưng chưa đến mức trầm trọng, trong quá trình chung sống không có hành vi ngược đãi hay bạo lực gia đình, anh H về nhà mẹ đẻ ở là để chăm sóc mẹ già ngoài 90 tuổi chứ không phải vợ chồng sống ly thân, thời gian này vợ chồng vẫn quan tâm đến nhau, đến gia đình, con cái, anh H thừa nhận sinh nhật chị A, anh H mua hoa về tặng chị A nhân ngày sinh nhật, chứng tỏ anh H và chị A vẫn còn tình cảm, vẫn có trách nhiệm, quan tâm, chăm sóc, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong cuộc sống gia đình cũng như việc nuôi dạy con chung. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị A không có vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ vợ chồng, tình trạng hôn nhân chưa trầm trọng. Vì vậy bản án sơ thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đinh Trung H về việc ly hôn chị Nguyễn Thị Thu A là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật.

Từ những căn cứ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trung H; cần giữ nguyên bản

án sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trung H không được chấp nhận, nên anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ: khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trung H.

1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: anh Đinh Trung H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu số AA/2021/0002653 ngày 19 tháng 9 năm 2022. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 05 tháng 12 năm 2022).

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát tỉnh Ninh Bình;
- Tòa án nhân dân TP Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP Tam Điệp;
- Phòng KTNVTTHA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP; Tòa Dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Trần Thị Sâm**